

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2019/HS-ST

Ngày 05 - 7 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Công.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Văn Công

Ông Trần Xuân Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Huy – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tiêu Ngọc T (tên gọi khác không), sinh ngày 04/02/1983 tại Nam Định; nơi cư trú: đường H, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam con ông Tiêu Ngọc A và bà Nguyễn Thị Thanh H; có vợ là Phạm Thị Thanh N và có 03 con, lớn 10 tuổi, nhỏ nhất 03 tuổi; tiền sự: Ngày 01/6/2018 bị Công an huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; tiền án: Không. Bị bắt, giam giữ từ ngày 11/4/2019. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước. Có mặt.

Bị hại: Nguyễn Thị H sinh năm 1974; chỗ ở: Thôn 9, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h15' ngày 11/4/2019, Tiêu Ngọc T đi xe máy biển kiểm soát 18S7-8412 đến khu vực xã M, huyện M, tỉnh Nam Định nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nhà ông Trần Trọng H ở mặt đường 38 thuộc thôn 9, xã M, Tân quan sát thấy cửa nhà ông H mở, ông H ngồi quay lưng ra đường. T đã lén lút vào nhà lấy một điện thoại di động Samsung Galaxy J2 của bà Trần Thị H là vợ ông H để ở trên ghế. Khi T quay ra thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 đã được trả lại cho bà Trần Thị H.

Ngoài ra Cơ quan công an còn thu giữ của Tân các tài sản gồm: 01 ví giả da; 01 căn cước công dân; 01 điện thoại di động Nokia có 02 sim; 01 xe mô tô Majetty biển kiểm soát 18S7-8412 và 57.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 06/2019 ngày 16/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc kết luận 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 có trị giá 500.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 14/CT-VKSML ngày 29/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc đã truy tố Tiêu Ngọc T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Kiểm sát viên đề nghị:

1. Tuyên bố Tiêu Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Tiêu Ngọc T từ 06 đến 08 tháng tù.
3. Căn Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho Tiêu Ngọc T 01 ví giả da; 01 căn cước công dân; 01 điện thoại di động Nokia có 02 sim và 57.000 đồng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô Majetty biển kiểm soát 18S7-8412.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội .

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai của người làm chứng, lời khai của bị hại, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản kết luận định giá tài sản... Từ những chứng cứ trên, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận Tiêu Ngọc T là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 500.000 đồng. Hành vi của Tiêu Ngọc T đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại tới chế độ bất khả xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự ghi nhận và bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi phạm pháp luật, nhưng do thích có tiền tiêu sài lại không chịu lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy để có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như giáo dục phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì vậy áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: Trả lại cho Tiêu Ngọc T 01 ví giả da; 01 căn cước công dân; 01 điện thoại di động Nokia có 02 sim và 57.000 đồng. Xét thấy 01 xe mô tô Majetty biển kiểm soát 18S7-8412 là công cụ lao động chính của bị cáo để kiếm

sống hàng ngày do đó không cần thiết phải tịch thu sung ngân sách nhà nước mà trả lại cho bị cáo.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Tiêu Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt Tiêu Ngọc T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2019.

3. Về vật chứng: Trả lại cho Tiêu Ngọc T 01 ví giả da; 01 căn cước công dân; 01 điện thoại di động Nokia có 02 sim; 01 xe mô tô Majetty biển kiểm soát 18S7-8412 và 57.000 đồng. Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc ngày 31/5/2019.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Tiêu Ngọc T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trong hạn 15 ngày: Bị cáo Tiêu Ngọc T, bị hại Trần Thị H có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- CA huyện Mỹ Lộc;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định
- UBND phường N;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thành Công